

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

– Nguyên đơn: **Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N.**
Trụ sở: số 02, đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: ông Đàm Long – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - chi nhánh thành phố Bạc Liêu (theo văn bản uỷ quyền số 2665/QĐ-NHN_o-PC ngày 01/12/2022).

- Bị đơn: Bà **Trần Thị Nguyệt Á**, sinh năm 1964; Trú tại: ấp Giồng Giữa B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1966; Trú tại: ấp Giồng Giữa B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Buộc bà Trần Thị Nguyệt Á có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N tổng số tiền tính đến hết ngày 24/7/2023 là **527.519.430 đồng (trong đó: nợ gốc là 375.940.000 đồng, lãi trong hạn: 122.000.933 đồng, lãi quá hạn: 29.578.497 đồng).**

2.2. Kể từ ngày 25/7/2023 cho đến khi thi hành án xong, bà Trần Thị Nguyệt Á còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.3. Trường hợp bà Trần Thị Nguyệt Á không thanh toán nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N, thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp để ngân hàng thu hồi nợ, các tài sản thế chấp gồm: diện tích đất 6.870m², Đất nuôi trồng thủy sản, tại thửa đất số 545, tờ bản đồ số 13, đất tọa lạc tại ấp Giồng Giữa B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, được Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 365682 cho bà Trần Thị Nguyệt Á vào ngày 23/10/2014 và tài sản gắn liền với đất gồm: 01 nhà kho, kết cấu khung cột bê tông, vách thiếc, lá, mái lợp fibrociment (đòn tay gỗ dầu), nền xi măng (tỷ lệ nền xi măng là 40%) và 65 cây chuối chưa cho trái; 07 cây ổi đang cho trái; 02 cây măng cầu ta chưa cho trái; 04 cây măng cầu gai chưa cho trái; 01 cây nhãn chưa cho trái; 03 cây mít chưa cho trái; 02 cây dừa chưa cho trái (theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 24/7/2023)

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Nguyệt Á phải nộp 12.550.389 đồng. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N số tiền 12.306.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008793 ngày 14/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2.5. Về chi phí xem xét thẩm định tài sản: Bà Trần Thị Nguyệt Á có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt N số tiền là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Công Bằng